

Bản án số: 16/2018/HC-PT

Ngày: 22/01/2018

V/v: “*Khiếu kiện quyết định giải quyết  
khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai.*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

*Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Tụ

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Phước Thanh

Ông Trương Công Thi

*Thư ký phiên tòa:* Bà Trịnh Đình Vân Hiền, Thư ký Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*  
Ông Lê Phước Thanh, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 24/TLPT-HC ngày 24 tháng 10 năm 2017 về việc: “*Khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 41/2017/HC-ST ngày 25/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 24A/2018/QĐ-PT ngày 05 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

**1. Người khởi kiện: Ông Võ Hồng H** - Sinh năm: 1964

Trú tại: Thôn A2, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định.

**2. Người bị kiện:**

- **Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.**

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Phan Cao Th - Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

(Giấy ủy quyền số 3430/GUQ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định).

**- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P.**

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Phan Hữu D - Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND huyện P.

(Giấy ủy quyền số 36/GUQ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2016 của Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện P).

**3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Bà Phan Thị Th, sinh năm: 1972

+ Anh Võ Đức L, sinh năm: 1993

+ Anh Võ Đức L1, sinh năm: 1996

Cùng cư trú tại: Thôn A2, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Người khởi kiện, ông Võ Hồng H trình bày:*

Ông nội của ông Võ Hồng H là Võ S, sinh năm 1891 có mảnh đất thổ cư được cấp trích lục địa bộ năm 1936 với diện tích 1240m<sup>2</sup> (nay là thửa đất số 413, tờ bản đồ số 5), đã xây dựng nhà ở và lập chức thư khố tự đặt làm nhà thờ tự hương hỏa từ đó. Thời gian ngôi nhà xuống cấp, ông Võ Xuân B, sinh năm 1921 là cha của ông Võ Hồng H, xây dựng lại trên nền đất cũ của ngôi nhà vào năm 1964 sử dụng vào mục đích ở.

Từ năm 1975 đến nay, nhà đất trên chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Năm 2004 cha ông mất và để lại ngôi nhà cùng thửa đất cho ông (theo xác nhận của UBND tỉnh Bình Định tại Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 08/01/2016). Gia đình ông liên tục sử dụng ổn định, không tranh chấp với ai cho đến nay.

Nhà nước thực hiện dự án mở đường Quốc lộ 1A đi qua thửa đất thổ cư nói trên, UBND huyện P thu hồi 383,16m<sup>2</sup> (bồi thường đất ở 100m<sup>2</sup>, đất vườn cùng thửa đất là 283,16m<sup>2</sup>), gia đình ông không đồng ý. Ông đã khiếu nại và nhận được Quyết định số 4623/QĐ-UBND ngày 26/8/2015 của UBND huyện P. Không đồng ý với nội dung của quyết định trên, ông tiếp tục khiếu nại đến UBND tỉnh Bình Định và nhận Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 08/01/2016 của UBND tỉnh Bình Định. Không đồng ý với 2 Quyết định trên, ông yêu cầu bồi thường toàn bộ đất bị ảnh hưởng theo đơn giá đất ở và diện tích đất còn lại cũng theo đơn giá đất ở theo quy định của pháp luật.

Ông Võ Hồng H khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy bỏ các Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 08/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định, Quyết định số 4623/QĐ-UBND ngày 26/8/2015, Quyết định số 9112/QĐ-UBND ngày

04/11/2014, Quyết định số 9120/QĐ-UBND ngày 04/11/2014 của Chủ tịch UBND huyện P và yêu cầu giải quyết bồi thường theo loại giá đất ở đối với phần diện tích của hộ gia đình ông tại thôn A2, thị trấn P, huyện P do Nhà nước thu hồi, thực hiện dự án xây dựng mở rộng Quốc lộ 1A (đoạn qua huyện P) và giải quyết công nhận toàn bộ diện tích đất còn lại sau khi thu hồi của hộ gia đình ông là đất ở.

*Người bị kiện, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định trình bày:*

Thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1A trên địa bàn tỉnh Bình Định, ngày 27/01/2012 Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 306/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án nói trên.

Trong quá trình thực hiện dự án, để giải quyết dứt điểm việc khiếu kiện của công dân, ngày 05/11/2014 Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định ra Quyết định số 3701/QĐ-UBND thành lập Tổ công tác liên ngành và ngày 22/01/2015 Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định ra Quyết định số 162/QĐ-UBND thành lập Đoàn thanh tra liên ngành của tỉnh, giải quyết các trường hợp khiếu nại trong đó có hộ ông Võ Hồng H.

Nội dung khiếu nại của ông Võ Hồng H: Đề nghị Nhà nước bồi thường toàn bộ diện tích đất bị thu hồi theo đơn giá đất ở và xem xét phần diện tích sau khi thu hồi còn lại trong cùng thửa đất có nhà ở được công nhận theo loại đất ở.

Việc khiếu nại của ông Võ Hồng H đã được Thanh tra tỉnh kiểm tra, rà soát hồ sơ vụ việc; Kết quả kiểm tra, xác minh Thanh tra tỉnh có báo cáo số 642/TTr-P3 ngày 30/12/2016 trình Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định. Ngày 08/1/2016 Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 23/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Hồng H với nội dung:

Không công nhận nội dung đơn của ông Võ Hồng H khiếu nại: Yêu cầu giải quyết bồi thường theo loại giá đất ở đối với phần diện tích của hộ gia đình ông tại Thôn A2, thị trấn P, huyện P do Nhà nước thu hồi, thực hiện dự án xây dựng mở rộng Quốc lộ 1 (đoạn qua huyện P) và giải quyết công nhận toàn bộ diện tích đất còn lại sau khi thu hồi của hộ gia đình ông là đất ở.

Vì, theo xác nhận của UBND thị trấn P về nguồn gốc đất của hộ ông Võ Hồng H như sau: Thực hiện Nghị định 64/NĐ-CP của Chính phủ về giao quyền sử dụng đất lâu dài cho nhân dân, hộ ông Võ Xuân B (cha ông Võ Hồng H) được Nhà nước cân đối giao quyền sử dụng thửa đất số 413, tờ bản đồ số 05, diện tích 976m<sup>2</sup> (gồm 200m<sup>2</sup> đất ở theo hạn mức được công nhận và 776m<sup>2</sup> đất vườn) tại thôn A2, thị trấn P, huyện P, có nguồn gốc đất ruộng do ông Võ S (ông

nội của ông Võ Hồng H) tạo lập, sử dụng từ trước năm 1975; sau khi ông Võ S chết để lại cho ông Võ Xuân B sử dụng; đến năm 2004 ông Võ Xuân B chết, ông Võ Hồng H tiếp tục sử dụng cho đến nay.

Thực hiện dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A (đoạn qua huyện P), phần diện tích đất nhà nước kiểm kê thu hồi của hộ ông Võ Hồng H là 383,16m<sup>2</sup> (gồm 40m<sup>2</sup> đất ở và 343,16m<sup>2</sup> đất vườn). Qua kết quả kiểm kê, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng của dự án đã tính toán bồi thường, hỗ trợ 40m<sup>2</sup> đất ở và 343,16m<sup>2</sup> đất vườn cho hộ ông Võ Hồng H là phù hợp với thực tế sử dụng đất, đúng theo quy định pháp luật và chính sách của UBND tỉnh áp dụng cho dự án, phù hợp với phương án GPMB đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Giao Chủ tịch UBND huyện P chỉ đạo xem xét lại những khoản bồi thường vượt mức quy định để điều chỉnh giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ và tiền thưởng giao trả mặt bằng cho phù hợp và đúng quy định đối với hộ ông Võ Hồng H theo đề xuất của Thanh tra Tỉnh tại Văn bản 642/TTr-P3 ngày 30/12/2016, báo cáo kết quả cho UBND tỉnh.

Nội dung đơn khởi kiện của ông Võ Hồng H yêu cầu Tòa án: Hủy Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 08/01/2016 của UBND tỉnh Bình Định là không có căn cứ; qua thẩm tra hồ sơ bồi thường được Ban GPMB huyện phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ đối chiếu với chính sách bồi thường, hỗ trợ về đất, nhà cửa và tài sản trên đất cho hộ gia đình ông Võ Hồng H, trong đó có những khoản bồi thường không đúng chính sách quy định.

Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định ban hành quyết định giải quyết khiếu nại đối với hộ ông Võ Hồng H là đúng quy định pháp luật. Do đó, không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Võ Hồng H yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 08/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định và yêu cầu giải quyết bồi thường theo loại giá đất ở đối với phần diện tích của hộ gia đình ông tại Thôn A2, thị trấn P, huyện P do Nhà nước thu hồi, thực hiện dự án xây dựng mở rộng Quốc lộ 1A (đoạn qua huyện P) và giải quyết công nhận toàn bộ diện tích đất còn lại sau khi thu hồi của hộ gia đình ông là đất ở.

*Người bị kiện, Chủ tịch UBND huyện P trình bày:*

Thực hiện dự án mở rộng Quốc lộ 1, Ban bồi thường GPMB huyện kiểm tra nguồn gốc sử dụng đất được UBND thị trấn P xác nhận đất của ông Võ Hồng H có nguồn gốc của cha ông là Võ Xuân B để lại, được cân đổi giao quyền theo Nghị định 64/CP của Chính phủ và được đăng ký tại sổ mục kê đất thuộc thửa số 413, tờ bản đồ số 5, diện tích 1104m<sup>2</sup> trong đó cân đổi 200m<sup>2</sup> đất ở, 766m<sup>2</sup> đất vườn và 138m<sup>2</sup> đất quy hoạch giao thông, tên đăng ký sử dụng Võ Xuân B, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Phương án bồi thường GPMB mở rộng Quốc lộ 1 xác lập hồ sơ bồi thường cho hộ ông Võ Hồng H tại thửa đất số 248, tờ bản đồ số 33 (bản đồ địa chính Vlap), diện tích bị ảnh hưởng 316,1m<sup>2</sup> (theo hồ sơ kỹ thuật thửa đất) và đo bổ sung ngoài hồ sơ kỹ thuật 67,06m<sup>2</sup>. Ban Bồi thường GPMB huyện đã lập phương án bồi thường 100m<sup>2</sup> đất ở với giá quy định tại Quyết định số 4095/QĐ-UBND ngày 31/12/2013 và 283,16m<sup>2</sup> đất vườn cùng thửa đất ở theo Quyết định số 306/QĐ-UBND ngày 27/1/2014 của UBND tỉnh Bình Định.

Tuy nhiên nhiều lần thông báo nhận tiền ông Võ Hồng H cố tình không nhận tiền bồi thường và cản trở không cho thi công. UBND huyện mời đối thoại và ban hành Quyết định số 4623/QĐ-UBND ngày 26/8/2015 của Chủ tịch UBND huyện P về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Hồng H.

Việc ông Võ Hồng H cung cấp bản trích lục địa bộ do Quan chánh sở Địa chính lý năm 1936 giao cho ông Võ S (ông nội ông H), diện tích 2 sào, 7 thước hình thể loại đất “ruộng” để kiến nghị bồi thường toàn bộ diện tích bị ảnh hưởng là đất ở là không đúng quy định của pháp luật. Sau khi đối thoại và ban hành Quyết định trả lại đơn khiếu nại, ông Võ Hồng H tiếp tục khiếu nại lên UBND tỉnh.

UBND tỉnh Bình Định thành lập Đoàn thanh tra liên ngành kiểm tra và ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 23/QĐ-UBND và văn bản số 56/UBND-TD ngày 08/01/2016 của UBND tỉnh Bình Định về việc đề nghị UBND huyện P chỉ đạo xem xét lại những khoản bồi thường vượt mức quy định để thu hồi và điều chỉnh giảm giá trị bồi thường 60m<sup>2</sup> đất ở sang bồi thường đất vườn và thu hồi khoản tiền đẩy nhanh tiến độ của ông Võ Hồng H với lý do: Diện tích bị ảnh hưởng của hộ ông Võ Hồng H chỉ bị ảnh hưởng nhà bếp 13,44m<sup>2</sup> và 40m<sup>2</sup> sân xi măng.

UBND huyện P thực hiện đúng theo nội dung Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 08/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định và văn bản số 56/UBND-TD ngày 08/01/2016 của UBND tỉnh và việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Hồng H.

Do đó, Chủ tịch UBND huyện Phù Mỹ không đồng ý với yêu cầu hủy Quyết định số 4623/QĐ-UBND ngày 26/8/2015, Quyết định số 9112/QĐ-UBND ngày 04/11/2014 và Quyết định số 9120/QĐ-UBND ngày 04/11/2014 của UBND huyện P, tỉnh Bình Định.

**Tại bản án hành chính sơ thẩm số 41/2017/HC-ST ngày 25/8/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:**

*“Bác yêu cầu khởi kiện của ông Võ Hồng H yêu cầu Tòa án hủy bỏ các Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 08/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình*

*Định, Quyết định số 4623/QĐ-UBND ngày 26/8/2015, Quyết định số 9112/QĐ-UBND ngày 04/11/2014 và Quyết định số 9120/QĐ-UBND ngày 04/11/2014 của UBND huyện P và yêu cầu giải quyết bồi thường theo loại giá đất ở đối với phần diện tích của hộ gia đình ông tại thôn A2, thị trấn P, huyện P do Nhà nước thu hồi, thực hiện dự án xây dựng mở rộng Quốc lộ 1 (đoạn qua huyện P) và giải quyết công nhận toàn bộ diện tích đất còn lại sau khi thu hồi của hộ gia đình ông là đất ở.”*

Ngày 08/9/2017, ông Võ Hồng H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

### **Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu: Cùng với việc nộp đơn kháng cáo, ông Võ Hồng H không cung cấp thêm các chứng cứ mới để xem xét. Tòa án cấp sơ thẩm bác đơn khởi kiện là có cơ sở; đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Thừa đất số 413, tờ bản đồ số 05 của hộ gia đình ông Võ Hồng H đang sử dụng có nguồn gốc của ông Võ S (ông nội của ông H) để lại, theo bản trích lục địa bộ do Quan Chánh Sở Địa chính ký năm 1936 giao cho ông Võ S diện tích 02 sào, 07 thước, hình thể miếng đất: ruộng. Thực hiện Nghị định 64/NĐ-CP về giao quyền sử dụng đất lâu dài cho nhân dân, hộ ông Võ Xuân B (cha ông Võ Hồng H) được Nhà nước giao quyền sử dụng thửa đất số 413, tờ bản đồ số 05, diện tích 976m<sup>2</sup> (gồm 200m<sup>2</sup> đất ở và 776m<sup>2</sup> đất vườn) tại thôn A2, thị trấn P. Năm 2004, ông Võ Xuân B chết, ông Võ Hồng H tiếp tục sử dụng ngôi nhà cùng thửa đất liên tục đến nay, không có tranh chấp. Ông Võ Hồng H chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

[2] Việc xác định loại đất và diện tích đất ở đối với thửa đất có vườn, ao hình thành trước ngày 18 tháng 12 năm 1980 phụ thuộc vào giấy tờ về quyền sử dụng đất.

[3] Điều 11 Luật Đất đai năm 2013 qui định về căn cứ để xác định loại đất:

*“Việc xác định loại đất theo một trong các căn cứ sau đây:*

*1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được cấp trước ngày 10 tháng 12 năm 2009; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;*

2. Giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 100 của Luật này đối với trường hợp chưa được cấp Giấy chứng nhận quy định tại khoản 1 Điều này;

3. Quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với trường hợp chưa được cấp Giấy chứng nhận quy định tại khoản 1 Điều này;

4. Đối với trường hợp không có giấy tờ quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này thì việc xác định loại đất thực hiện theo quy định của Chính phủ.”

[4] Khoản 2 Điều 24 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai, qui định: “Loại giấy tờ làm căn cứ xác định diện tích đất ở theo quy định tại các Khoản 2, 3 và 4 Điều 103 của Luật Đất đai là giấy tờ có thể hiện một hoặc nhiều mục đích nhưng trong đó có mục đích để làm nhà ở, đất ở hoặc thổ cư.”

[5] Thửa đất của ông Võ Hồng H có trích lục địa bộ do Quan Chánh Sở Địa chính ký năm 1936, là giấy tờ do chế độ cũ cấp. Theo trích lục địa bộ, thửa đất số 413 là đất ruộng, không phải đất ở. Như vậy, theo các qui định pháp luật trên, không có cơ sở để xác định toàn bộ diện tích thửa đất số 413 là đất ở. Ủy ban nhân dân huyện P xác định giao quyền sử dụng 200 m<sup>2</sup> đất ở, còn lại là đất vườn là phù hợp với qui định về hạn mức đất ở tại địa phương và phù hợp với Nghị định số 64/NĐ-CP ngày 27 tháng 09 năm 1993 của Chính phủ ban hành bản quy định về việc giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định lâu dài vào mục đích sử dụng đất nông nghiệp.

[6] Quyết định số 4623/QĐ-UBND ngày 26/8/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P và Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 08/01/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định không chấp nhận đơn khiếu nại của ông Võ Hồng H yêu cầu giải quyết bồi thường theo loại giá đất ở đối với phần diện tích của hộ gia đình ông tại thôn A2, thị trấn P, huyện P do Nhà nước thu hồi, thực hiện dự án xây dựng mở rộng Quốc lộ 1A (đoạn qua huyện P) và giải quyết công nhận toàn bộ diện tích đất còn lại sau khi thu hồi của hộ gia đình ông là đất ở, là đúng pháp luật.

[7] Tòa án cấp sơ thẩm bác đơn khởi kiện của ông Võ Hồng H là có cơ sở, kháng cáo của ông Võ Hồng H không có căn cứ chấp nhận.

[8] Ông Võ Hồng H phải chịu án phí phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính;
- Điều 11 Luật Đất đai năm 2013;
- Khoản 2 Điều 24 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành Luật Đất đai năm 2013.

Bác đơn kháng cáo của ông Võ Hồng H.

Giữ nguyên quyết định của bản án hành chính sơ thẩm số 41/2017/HC-ST ngày 25/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

**1. Không chấp nhận toàn bộ đơn khởi kiện của ông Võ Hồng H đối với yêu cầu hủy các Quyết định:**

- Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 08/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.

- Quyết định số 4623/QĐ-UBND ngày 26/8/2015 và Quyết định số 9120/QĐ-UBND ngày 04/11/2014 của Chủ tịch UBND huyện P

- Quyết định số 9112/QĐ-UBND ngày 04/11/2014 của UBND huyện P.

**2. Án phí hành chính sơ thẩm**

Ông Võ Hồng H phải chịu 200.000đ, đã nộp tại biên lai số 07842 ngày 27/5/2016 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định.

**3. Án phí hành chính phúc thẩm**

Ông Võ Hồng H phải chịu 300.000đ, đã nộp tại biên lai số 08081 ngày 14/9/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định.

**4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.**

**Nơi nhận:**

- VKSND cấp cao tại ĐN;
- TAND tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**